

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 16  
CATALOGUE TRỤC CƠ /  
PISTON HONDA CBR150R  
(2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CBR150R (2021) · Dùng cho HONDA CBR150R (2021)

Sơ đồ online:

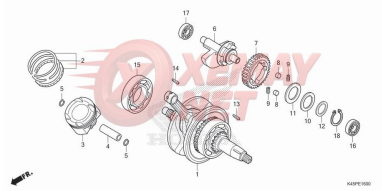
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003306> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                              |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 25 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 25/25 | Tổng giá trị:<br>13,225,801đ |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE  
TRỤC CƠ / PISTON HONDA CBR150R  
(2021)



|               |                          |
|---------------|--------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003306            |
| Thương hiệu   | HONDA                    |
| Dòng xe       | CBR150R                  |
| Năm SX        | 2021                     |
| Loại hệ thống | ENGINE                   |
| Danh mục      | CATALOGUE CBR150R (2021) |
| Số phụ tùng   | 25 chi tiết              |
| Tổng giá trị  | 13,225,801đ              |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC CƠ / PISTON HONDA CBR150R (2021)**:

| # | Tên phụ tùng                                                       | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|--------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Trục khuỷu 13000-K45-NA0 HONDA CB 150                              | 13000K45NA0 | 1  | 5,573,284đ |
| 2 | Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R | 13011K56N01 | 1  | 481,123đ   |
| 2 | Bộ xéc măng cốt 1 (0.25) 13021-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R      | 13021K56N01 | 1  | 488,029đ   |
| 2 | Bộ xéc măng cốt 2 (0.5) 13031-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R       | 13031K56N01 | 1  | 488,029đ   |
| 3 | Piston tiêu chuẩn 13101-K56-P00 HONDA CB                           | 13101K56P00 | 1  | 724,892đ   |
| 3 | PISTON CỐT 1 (0.25) 13102-K56-P00 HONDA CB                         | 13102K56P00 | 1  | 644,199đ   |
| 3 | PISTON CỐT 2 (0.50) 13103-K56-P00 HONDA CB                         | 13103K56P00 | 1  | 644,199đ   |
| 4 | Chốt piston 13111-K56-N00 HONDA CB 150, WINNER R                   | 13111K56N00 | 1  | 271,731đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                 | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 5  | Phanh cài chốt pít tông 13MM 13115-KZY-700 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R | 13115KZY700 | 1  | 14,472đ    |
| 6  | Đổi trọng cân bằng 13420-K56-N00 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                      | 13420K56N00 | 1  | 1,769,917đ |
| 7  | Bánh răng dẫn động cân bằng A 13422-K45-NA0 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                           | 13422K45NA0 | 1  | 418,080đ   |
| 7  | Bánh răng dẫn động cân bằng B 13423-K45-NA0 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                           | 13423K45NA0 | 1  | 427,840đ   |
| 7  | Bánh răng dẫn động cân bằng C 13424-K45-NA0 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                           | 13424K45NA0 | 1  | 418,080đ   |
| 8  | Cao su dầm cân bằng 13425-K64-NA1 HONDA CB, WINNER R                                                                                                         | 13425K64NA1 | 1  | 35,355đ    |
| 8  | Cao su dầm cân bằng 13425-KGH-901 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                     | 13425KGH901 | 1  | 45,709đ    |
| 8  | Cao su dầm cân bằng 13425-KWC-901 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                     | 13425KWC901 | 1  | 48,574đ    |
| 9  | Lò xo bánh răng cân bằng 13427-KPP-860 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                | 13427KPP860 | 1  | 30,705đ    |
| 10 | Lò xo chặn 13538-KGH-900 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                              | 13538KGH900 | 1  | 38,228đ    |
| 11 | Vòng đệm 28.2x45x1 90401-KPP-900 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                      | 90401KPP900 | 1  | 36,008đ    |
| 12 | Vòng đệm 28.1x36x1.8 90402-KRM-840 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                    | 90402KRM840 | 1  | 44,973đ    |
| 13 | THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-KFB-000 HONDA CB 300, REBEL 300, WINNER R                                                                                          | 90741KFB000 | 1  | 42,726đ    |
| 14 | THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-KGH-900 HONDA CB 150, MSX 125, WINNER R                                                                                            | 90741KGH900 | 1  | 66,276đ    |
| 15 | Vòng bi 35x72x15 (NACHI) (Thái) 91001-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                         | 91001K56N01 | 1  | 354,636đ   |
| 16 | Vòng bi 12x32x10 91003-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R                                                                                                        | 91003K56N01 | 1  | 91,101đ    |
| 18 | Phanh cài trục cân bằng ngoài 28mm 94510-28000 HONDA WINNER                                                                                                  | 9451028000  | 1  | 27,635đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng CBR150R · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).

3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003306> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA CBR150R (2021) (EPCDOV0003306). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003306>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA CBR150R (2021) (EPCDOV0003306)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003306>. Truy cập 07/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA CBR150R (2021) (EPCDOV0003306)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003306>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA CBR150R (2021) (EPCDOV0003306)

**Cập nhật lần cuối**  
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.